TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ V** **TỈNH V**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 137/2020/HS-ST
Ngày 14 tháng 9 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH V

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên tòa: Bà Lê Nữ Hương HuyềnH.

Các Hội thẩm Nhân dân: Ông Phạm Xuân Thọ và bà Bùi Thị Thu Hằng.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Mạnh Tuấn, Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố V.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố V tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Hường Dung, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố V, tỉnh V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 122/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:130/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang C, sinh ngày 03/11/1980 tại V; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu 1, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc T và bà Phạm Thị Y; vợ: Lê Thị H; có 02 con: lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/7/2020 đến nay (có mặt).

Người bị hại: Anh Dương Văn D- sinh năm 1982; địa chỉ: Khu 15, phường L, thành phố V, tỉnh V (vắng mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Phùng Quang T- sinh năm 1963; địa chỉ: Xóm Q, xã H, huyện T, tỉnh V (vắng mặt).

Anh Nguyễn Ngọc T- sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh V (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng tháng 04/2019, Nguyễn Quang C làm Giám đốc kinh doanh tại Công ty TNHH sơn Kimiko có trụ sở ở phường L, thành phố V, tỉnh V. Công ty do chị Dương Thị H ở phường K, thành phố V làm Giám đốc (thực tế toàn bộ hoạt động điều hành của Công ty đều do anh Dương Văn D, anh trai chị H chỉ đạo). Ngày 22/05/2019, anh D mua chiếc xe ô tô bán tải biển kiểm soát: 88C- 163.40, nhãn hiệu Nissan Navara EL, sơn màu nâu, đăng ký đứng tên Công ty TNHH sơn Kimiko. Ngày 31/5/2019, anh D giao cho C xe ô tô trên

kèm theo 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe để sử dụng làm phương tiện đi lại, tiếp thị sơn ra thị trường và vận chuyển sơn cho khách hàng. Quá trình sử dụng xe, do không có tiền tiêu nên C nảy sinh ý định cầm cố chiếc xe. Khoảng 19 giờ ngày 15/10/2019, C điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 88C - 163.40 đến cửa hàng mua bán ô tô ở số nhà 48, đường H, phường H, thành phố V do ông Phùng Quang T làm chủ. Tại đây, C đặt vấn đề cầm cố xe nhưng ông T không đồng ý vì C không mang đủ giấy tờ xe. Sau đó, C đặt vấn đề bán xe thì ông T đồng ý và đưa cho C 01 tờ giấy mẫu bán xe, C điền thông tin vào tờ giấy đó và ký tên, điểm chỉ ngón tay trỏ phải vào phần "người làm giấy". C hẹn 10 ngày sau sẽ trả đăng ký xe. Do tin tưởng nên ông T đưa trước cho C số tiền 155.000.000đ (một trăm năm lăm triệu đồng), C nhận đủ số tiền trên rồi giao xe và giấy kiểm định của xe ô tô, 01 giấy CMND photo mang tên Nguyễn Quang C, 01 bản sao sổ hộ khẩu cho ông T để làm tin. Sau khi nhận tiền, C tiêu sài hết, không có khả năng trả lại tài sản cho Công ty TNHH sơn Kimico. Anh Dương Văn D nhiều lần yêu cầu C trả xe cho Công ty nhưng C khất lần khất lượt, trốn tránh không trả xe.

Đến khoảng cuối tháng 12/2019, ông T không thấy C mang đăng ký xe đến trả, do ông T phải đi viện điều trị bệnh nên đã gửi chiếc xe ô tô biển kiểm soát 88C - 163.40 đến Gara ô tô của anh Hoàng Mạnh Cường ở thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh V. Đầu tháng 01/2020 anh Cường cho anh Nguyễn Ngọc Vân ở phường Ngô Quyền, thành phố V mượn chiếc xe ô tô trên làm phương tiện chở hàng dịp Tết. Ngày 18/01/2020, anh Vân biết xe do Nguyễn Quang C phạm tội mà có nên giao nộp chiếc xe kèm theo giấy chứng nhận kiểm định của xe cho Công an thành phố V.

Ngày 04/3/2020, ông Phùng Quang T giao nộp cho Công an thành phố V 01 giấy bán xe do Nguyễn Quang C viết, 01 CMTND phô tô, 01 sổ hộ khẩu phô tô mang tên Nguyễn Quang C.

Tại kết luận định giá tài sản số 15 ngày 07/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố V kết luận: Giá trị chiếc xe ô tô biển kiểm soát: 88C- 163.40 là 480.000.000đ (bốn trăm tám mươi triệu đồng).

Tại kết luận giám định số 587 ngày 25/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V kết luận: "Dấu vân trên Giấy bán xe gửi giám định với dấu vân tay in ở ô "Trỏ phải" bản sao Phiếu thu nhận CCCD, ghi tên Nguyễn Quang C, sinh năm 1980, trú tại thị trấn Y, huyện Y, tỉnh V là vân tay của cùng một người". Tại bản kết luận giám định số 659 ngày 01/04/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V kết luận: "Chữ ký, chữ viết trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A1) so với chữ ký, chữ viết của Nguyễn Quang C dưới mục "GIÁM ĐỐC KINH DOANH" trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu: M1) là do cùng 1 người ký và viết ra".

Tại Cáo trạng số: 131/CT-VKSTPVY ngày 24/8/2020, Viện kiểm sát Nhân dân thành phố V đã truy tố Nguyễn Quang C về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 3 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quang C khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 175; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang C từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Quang C tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp nhau, phù hợp lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm, T đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 31/5/2019, tại Trụ sở Công ty TNHH sơn Kimico ở phường L, thành phố V, tỉnh V, do tin tưởng Nguyễn Quang C là Giám đốc kinh doanh của Công ty nên anh Dương Văn D đã giao xe ô tô bán tải nhãn hiệu Nissan Navara EL biển kiểm soát 88C- 163. 40 cho Nguyễn Quang C để phục vụ công việc kinh doanh của Công ty. Đến khoảng 19 giờ ngày 15/10/2019 do muốn có tiền tiêu xài nên C mang xe ô tô trên đến cửa hàng mua bán ô tô tại số nhà 48 đường H, phường H, thành phố V bán cho ông Phùng Quang T được 155.000.000đ rồi tiêu xài hết, không có khả năng trả lại tài sản cho anh D. Chiếc xe trị giá 480.000.000đ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Quang C đã phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 3 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Nội dung điều luật quy định như sau:

1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 4.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng……thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

...

b) ...nhận được tài sản của người khác bằng hình thức hợp đồng và đã sử dụng tài sản đó vào mục đích bất hợp pháp.

....

3) Phạm tội chiếm đoạt tài sản trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 12 năm".

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội. Bị cáo được anh Dương Văn D giao xe để phục vụ việc kinh doanh của Công ty, lẽ ra phải có trách nhiệm giữ gìn, bảo quản chiếc xe nhưng bị cáo lại lợi dụng sự tin tưởng của anh D để sử dụng vào mục đích bất hợp pháp. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm T của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo quy định tại khoản 3 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 12 năm tù nên theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm rất nghiêm T.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo đã bồi thường thiệt hại; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Do đó cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định bị cáo có không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, T tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Đối với những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan gồm: Đối với ông Phùng Quang T, anh Hoàng Mạnh Cường và Nguyễn Ngọc Vân là người sử dụng xe ô tô do C phạm tội mà có nhưng đều không biết việc này nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[7]Về vật chứng: Đối với xe ô tô biển kiểm soát 88- 163.40 và đăng kiểm xe đứng tên sở hữu của Công ty TNHH sơn Kimiko do chị Dương Thị H làm giám đốc. Tuy nhiên toàn bộ hoạt động, điều hành do anh Dương Văn D- anh trai chị H làm chủ. Nguồn tiền mua chiếc xe là của anh D. Ngày 19/7/2020 Công an thành phố V đã trả lại chiếc xe cho chị H, sau đó chị H trả lại xe cho anh D. Anh D và chị H không đề nghị gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về bồi thường dân sự: Sau khi Nguyễn Quang C thực hiện hành vi phạm tội, anh Nguyễn Ngọc T (là anh họ của C) đã tự nguyện cho C số tiền 155.000.000đ để trả cho ông Phùng Quang T. Ông T không yêu cầu gì với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang C phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Căn cứ vào khoản 3 Điều 175; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang C 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 07/7/2020).

Án phí Hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Quang C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Nữ Hương H

Nơi nhận:
- *Viện kiểm sát tỉnh V;*
- *Viện kiểm sát thành phố V;*
- *Công an thành phố V;*
- *Trại tạm giam- CA V;*
- *Sở Tư pháp tỉnh V;*
- *Chi cục thi hành án V;*
- *Thi hành án hình sự;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.*